

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 96/2017/HS-ST
Ngày 11 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Thúy Nga;

- Bà Đỗ Thị Nga.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2017/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 97/2017/HSST-QĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Vũ Minh C, sinh năm 1980; nơi cư trú: Khu 3, thôn Y, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Không; bố đẻ Vũ Văn C, mẹ đẻ Dương Thị T, vợ là Đoàn Thị Kim H và có 02 con (con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh số: 12/QĐ-XPHC ngày 21/01/2015, Công an phường Đồng Đa, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 750.000đ về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 13/03/2016; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2017 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: - Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Anh Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1982; nơi cư trú: Khu 3, thôn Y, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Minh C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng hơn 10 giờ ngày 05/6/2017, Vũ Minh C một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave α , BKS: 88H2-7743 từ nhà mình ở thôn Y, xã T, huyện M, Thành phố Hà Nội lên thành phố Vinh Yên chơi. C khai, khi đi đến khu vực đường Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vinh Yên thì gặp một nam giới tên Nam. Do cùng là đối tượng nghiện ma túy và có quen biết từ trước nên Nam rủ C đi mua ma túy heroin để sử dụng. C đồng ý rồi điều khiển xe máy

chở Nam đến đầu ngõ 4, đường Trần Quốc Tuấn thì Nam xuống xe một mình đi bộ vào trong ngõ mua ma túy, còn C đứng ngoài đợi. Sau khi mua được ma túy, Nam và C đi đến khu vực đường sắt, thuộc phường Ngô Quyền để sử dụng. Trước khi sử dụng, Nam chia gói ma túy vừa mua được thành 02 phần, trong đó 01 phần là để Nam và C sử dụng, còn 01 phần Nam bảo với C “Tỷ mang bán cho người khác lấy tiền”. Sau khi sử dụng ma túy, C điều khiển xe máy chở Nam đến khu vực đường Phạm Văn Đồng, gần vườn hoa thuộc phường Tích Sơn. Tại đây, Nam xuống xe rồi đưa phần ma túy còn lại cho C và bảo C cầm gói ma túy này đi vào trong vườn hoa bán cho một người nam giới mặc áo xanh, quần bộ đội với giá 300.000đ. C đồng ý rồi cầm gói ma túy trên đến cất giấu ở một gốc cây tại khu vực đầu vườn hoa, còn Nam bỏ đi đâu không rõ. Sau đó, C tiếp tục đi vào vườn hoa. Khi đi đến giữa vườn hoa thì gặp Hoàng Văn L, sinh năm 1990, trú tại xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đang ngồi một mình. Vì thấy Long mặc áo màu xanh, quần bộ đội nên C đoán Long chính là người mua ma túy mà Nam đã nói trước đó. C bảo Long đi theo C, C và Long đi đến vị trí gốc cây mà C vừa giấu gói ma túy heroin thì dừng lại. Tại đây, C bảo Long đưa tiền cho C, Long đưa cho C 300.000đ, C cầm tiền và chỉ cho Long gói ma túy cất giấu ở gốc cây. Khi Long vừa cầm được gói ma túy trên tay thì bị tổ công tác Công an thành phố Vĩnh Yên phát hiện và bắt giữ quả tang.

Tang vật thu giữ gồm có:

- Thu tại tay phải của Long 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, Long khai nhận đây là gói ma túy Heroin vừa mua được của C với giá 300.000đ, vật chứng được niêm phong có ký hiệu A1.

- Thu của C số tiền 320.000đ, C khai nhận trong đó 300.000đ là tiền vừa bán ma túy cho Long mà có, còn 20.000đ là tiền của C.

- Tạm giữ của C 01 xe máy Wave α màu đỏ, BKS: 88H2-7743 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu 2Good 108.

Tại Kết luận giám định số: 556/KLGD ngày 08/6/2017, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột màu trắng trong mẫu gửi đến giám định có trọng lượng 0,0488 gam không kể bao bì có Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Cn h phủ. Trọng lượng Heroin trong 0,0488 gam mẫu là 0,0180 gam.

Về nguồn gốc ma túy Vũ Minh C khai: Do Nam mua ở khu vực ngõ 4 đường Trần Quốc Tuấn, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên rồi chia thành 02 phần, trong đó 01 phần Nam với C đã sử dụng hết, phần còn lại Nam bảo C đem đi bán cho Long thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Cáo trạng số: 98/KSĐT-MT ngày 28/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Vũ Minh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Minh C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn L vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2017, Long đang

đi lang thang tại vườn hoa Tích Sơn tìm mua ma túy thì gặp một nam thanh niên tên là Nam, Long hỏi mua 300.000đ ma túy Heroin thì Nam đồng ý bán và bảo cứ đứng đợi ở đây, tí có người mang ma túy đến bán cho. Long đợi một lúc thì có một thanh niên, sau khi bị bắt biết tên là Vũ Minh C đến bảo Long đưa cho C 300.000đ rồi chỉ gói ma túy giấu ở gốc cây. Khi C vừa cầm gói ma túy thì bị Công an bắt quả tang và niêm phong tang vật (từ bút lục 45- 50).

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 20, 51, 52A, 53).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Minh C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ đã thu giữ của bị cáo Vũ Minh C; trả lại bị cáo Vũ Minh C số tiền 20.000đ và 01 điện thoại di động, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Vũ Minh C không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Vũ Minh C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 05/6/2017, tại khu vực vườn hoa thuộc đường Phạm Văn Đồng, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Vũ Minh C đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy với giá 300.000đ cho đối tượng nghiện ma túy là Hoàng Văn L thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Tang vật thu giữ được giám định là ma túy Heroin, khối lượng ma túy là 0,0488 gam có Heroin; khối lượng Heroin trong 0,0488 gam mẫu là 0,0180 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vũ Minh C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 đến 07 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến Cnh sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an

toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho Cnh bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành Cnh về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Mặc dù tiền sự đó đã được coi là chưa bị xử lý hành Cnh nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Trong vụ án này, mặc dù số lượng ma túy mua bán trái phép là không lớn nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý; động cơ là thu lời bất Cnh; hiện tại trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh Cnh trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội được quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, thì những tình tiết có lợi cho người phạm tội được áp dụng kể từ ngày 05/7/2017. Trong vụ án này bị cáo C có bố đẻ là người có thành tích trong công tác được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhất và huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn L là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua túy để sử dụng; hành vi tàng trữ 0,0488 gam ma túy Heroin chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh với số tiền phạt 1.500.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người nam giới tên Nam đã đưa ma túy cho C để bán cho Long, quá trình điều tra do C khai không biết rõ họ, tên đệm, tuổi, lai lịch và địa chỉ cụ thể của Nam nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với bao gói ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 300.000đ đã thu giữ của bị cáo, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu 2Good108 đã thu giữ của bị cáo và số tiền 20.000đ, đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave α Biển kiểm soát: 88H2-7743 thu giữ của C, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Vũ Ngọc Đ, anh Đ cho C mượn nhưng không biết C sử dụng làm phương tiện phạm tội, do đó cơ quan Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại cho anh Đ chiếc xe máy trên là phù hợp. Anh Đ đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Minh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Minh C 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 05/6/2017).

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói ma túy còn lại sau giám định;
- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã thu giữ của bị cáo Vũ Minh C;

- Trả lại bị cáo Vũ Minh C 01 điện thoại di động nhãn hiệu 2Good108 và số tiền 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 30/8/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Vũ Minh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung